TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2019/HS-ST
Ngày: 21-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quảng Lực
Thẩm phán: Bà Từ Thị Hải Dương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thạch
Ông Nguyễn Thanh Lương
Ông Nguyễn Hữu Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mai Ly - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Bình – Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 21 tháng 01 năm 2019, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Thị T, sinh ngày 12 tháng 5 năm 1986 tại huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn Q, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: bán hàng; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Mạnh H và bà Phạm Thị P; có chồng Hoàng Đại D, hiện đang thi hành án tại Trại giam Nghĩa An, Bộ công an, có 02 đứa con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 07 tháng 6 năm 2018, sau đó chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Võ Bá Hoành - Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Minh Giang, Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Bình, địa chỉ: đường Hà Văn Cách, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Cáo trạng của Viện kiểm sát và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 10 phút ngày 06 tháng 6 năm 2018, trước cửa phòng 402, tầng 4 Khách sạn Nhật Minh, thuộc tổ dân phố T, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Bình phối hợp với lực lượng Cụm đặc nhiệm phòng chống ma túy số 2, Bộ tư lệnh Cảnh sát biển bắt quả tang Lê Thị T đang tàng trữ 02 gói ni lon, bên ngoài cuốn băng keo đen, bên trong chứa chất bột màu trắng, đựng trong hộp bánh hiệu "Cup cake", qua giám định xác định ma túy loại heroin.

Khám xét nơi ở của Lê Thị T tại thôn Q, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, Cơ quan điều tra thu giữ 02 (hai) viên nén hình tròn (01 viên màu hồng và 01 viên màu xanh).

Kết luận giám định số 552 ngày 11/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình xác định chất bột màu trắng bên trong 02 túi ni lon quấn băng keo đen thu giữ trong quá trình bắt quả tang là Heroin, khối lượng 167,925g (một trăm sáu mươi bảy phẩy chín trăm hai mươi lăm gam); 02 viên nén hình tròn thu giữ trong quá trình khám xét nơi ở của Lê Thị T, viên màu hồng là Methamphetamine, khối lượng 0,097g (không phẩy không trăm chín bảy gam), viên màu xanh có khối lượng 0,099g (không phẩy không trăm chín chín gam) không đủ cơ sở để kết luận chất ma túy.

Quá trình điều tra Lê Thị T khai không biết gì về 02 gói ma túy bên trong hộp bánh mà T mang đến Khách sạn Nhật Minh; hộp bánh đó là của một người tên H (T không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, chỉ biết ở Hà Tĩnh, sử dụng số điện thoại 01699857085), thuê phòng 402, Khách sạn Nhật Minh để quên trên xe máy của T khi đến nhà thắp hương cho mẹ của T, nên T mang đến Khách sạn Nhật Minh trả cho H.

Số điện thoại 01699857085 qua xác minh của chị Danh Thị Ngọc S, trú tại Ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang, hiện chị S vắng mặt tại địa phương.

Xác minh tại khách sạn Nhật Minh vào chiều 06/6/2018, xác định có một số người đàn ông thuê phòng 402 theo giờ, không để lại giấy tờ tùy thân, sau khi thuê phòng một lúc thì đi khỏi khách sạn.

Đối với 02 viên nén hình tròn thu giữ trong quá trình khám xét nơi ở của Lê Thị T, T khai không biết gì về 02 viên nén đó.

Ngoài ra trong quá trình điều tra còn thu thập được lời khai của một số người theo đó họ xác định đã mua ma túy của Lê Thị T, tuy nhiên T không thừa nhận đã bán ma túy cho những người này, cụ thể:

1. Buổi trưa một ngày tháng 5/2017, Trần Ngọc P, sinh ngày 28/6/1995, trú tại tổ dân phố 8, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình gọi cho D (chồng của T) hỏi mua 200 viên ma túy, D nói lên Lệ Thủy thì gọi cho T. P đến Lệ Thủy gọi cho T thì T bán cho P 200 viên ma túy với giá 12.000.000 đồng.

2. Năm 2014, Trần Công B, sinh ngày 21/11/1998, trú tại tổ dân phố 8, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình thường xuyên mua ma túy của vợ chồng D, T, trong đó có 3-4 lần T trực tiếp giao ma túy và lấy tiền.

Vật chứng của vụ án, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Lê Thị T gồm:

1. 01 điện thoại di động Samsung màu hồng, đã qua sử dụng.

2. 01 xe mô tô hiệu Honda RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 73H1-374.54 đã qua sử dụng.

3. 02 gói ni lon bên ngoài cuốn băng keo đen, bên trong chứa chất bột màu trắng (còn lại 157,641g sau giám định).

4. 02 viên nén hình tròn được gói trong nilon màu vàng (đã được sử dụng hết trong quá trình giám định còn lại bao gói).

5. 01 hộp bánh hiệu Cupcake, bên trong có nhiều gói bánh.

Số vật chứng này đang được tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

Cáo trạng số 262/CT-VKS-P1 ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Lê Thị T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự; về vật chứng: đề nghị Tòa án căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ được trong vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố Lê Thị T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự như Bản Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử phạt Lê Thị T mức án 16 đến 17 năm tù, trả lại cho Lê Thị T chiếc xe mô tô biển kiểm soát 73H1-374.54, chiếc điện thoại Samsung vì cho rằng các tài sản này không liên quan đến tội phạm, tiêu hủy các vật chứng còn lại.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đồng tình với ý kiến của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa về truy tố và xét xử bị cáo Lê Thị T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự, về xử lý vật chứng, nhưng về hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, vì hoàn cảnh bị cáo rất khó khăn, có hai con nhỏ, trong khi chồng bị cáo là phạm nhân đang phải chấp hành án tại tỉnh Quảng Trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bị cáo Lê Thị T bị cơ quan chức năng bắt quả tang khi đang tàng trữ 167,925 gam Heroin, đựng trong một hộp bánh. Bị cáo cho rằng số Heroin này của một người không quen biết, tự xưng là bạn của chồng bị cáo, tên là H, quê Hà Tĩnh, khi đến nhà bị cáo thắp hương cho mẹ chồng bị cáo đã bỏ quên trên xe mô tô của bị cáo; Bị cáo mang hộp bánh trong đó có số Heroin nói trên đến khách sạn Nhật Minh là để trả lại, đồng thời bản thân cũng không biết trong hộp bánh có chứa ma túy, nên không phạm tội. Tuy nhiên, lời khai của bị cáo liên quan đến nội dung trên cũng không thống nhất, cụ thể tại bản tự khai ngày 06 tháng 6 năm 2018 (BL 82), Lê Thị T khai khi phát hiện ra người đến thắp hương cho mẹ chồng mình để quên hộp bánh trên mô tô của mình, T đã chủ động gọi điện thoại cho người này để trả lại hộp bánh, nhưng tại các bút lục số 7 ngày 06 tháng 6 năm 2018, số 68 ngày 15 tháng 11 năm 2018, số 83 ngày 15 tháng 11 năm 2018, T lại khai người đến thắp hương cho mẹ chồng mình khi phát hiện ra để quên hộp bánh trên xe mô tô của mình, đã gọi điện thoại nhờ T mang hộp bánh đến khách sạn Nhật Minh. Tại các bút lục số 7, số 82, Lê Thị T khai chiều ngày 06 tháng 6 năm 2018, T lên phòng số 402 khách sạn Nhật Minh mục đích trả lại hộp bánh và phong bì tiền 500.000 đồng cho người tên là H, do thấy số tiền thắp hương cho mẹ chồng mình nhiều quá, nhưng lần đầu lên phòng 402 T quên mang theo hộp bánh, chỉ trả được phong bì tiền 500.000 đồng, nên quay trở lại xe mô tô lấy hộp bánh mang lên để trả thì bị bắt giữ, nhưng tại Bút lục số 68, BL số 83, Lê Thị T lại khai khi T đến khách sạn Nhật Minh, T đưa ngay hộp bánh lên phòng 402 thì bị bắt giữ; tại Bút lục số 75, T lại khai khi đến khách sạn Nhật Minh, T đi lên tầng 4, nhưng phát hiện mình quên mang theo hộp bánh để trả lại, liền quay trở xuống lấy hộp bánh đưa lên thì bị bắt giữ. Mặt khác, số điện thoại di động 01699857085 của người đàn ông mà bị cáo khai tên là H qua xác minh là của chị Danh Thị Ngọc S, trú tại Kiên Giang, nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác định lời khai của Lê Thị T là sự thật. Ngoài ra, Trần Ngọc P, Trần Công B là hai người từng sử dụng ma túy đều khai nhận từng trực tiếp mua ma túy tại Lê Thị T và khi khám nhà T cơ quan điều tra đã thu giữ được 2 viên nén, qua giám định xác định được 1 viên là ma túy loại Methamphetamine. Tất cả các vấn đề trên, đặc biệt chứng cứ quan trọng đó là cơ quan chức năng bắt quả tang Lê Thị T, khi T đang cầm trên tay hộp bánh, trong đó chứa 167,925 gam Heroin, thấy rằng đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Lê Thị T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2]. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào; mặt khác, đối với tội tàng trữ trái phép chất ma túy, số lượng ma túy là căn

cứ chủ yếu để định mức hình phạt, do đó với số lượng Heroin tàng trữ là 167,925 gam, cao hơn mức khởi điểm định khung hình phạt là 67, 925 gam, cần xử phạt tù bị cáo mức án cao hơn mức khởi điểm 1 năm tù là phù hợp.

[3]. Về hình phạt bổ sung, xét thấy bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, hiện có hai con nhỏ đang phải nhờ mẹ bị cáo nuôi dưỡng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Xe mô tô Honda RSX biển kiểm soát 73H1-374.54 và chiếc điện thoại di động Samsung là các phương tiện bị cáo sử dụng phục vụ cho việc nhận hoặc giao số ma túy đựng trong hộp cánh "Cup Cake" với các đối tượng ở phòng 402 khách sạn Nhật Minh, nên cùng với các vật chứng khác, các vật chứng này phải tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước hoặc tịch thu tiêu hủy theo quy định tại các Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5]. Về án phí hình sự sơ thẩm, cần áp dụng các quy định pháp luật để buộc bị cáo nộp vào ngân sách Nhà nước.

[6]. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, điều tra viên, kiểm sát viên, luật sư bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng các quy định pháp luật về tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự, tuyên tố bị cáo Lê Thị T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt Lê Thị T 16 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 07 tháng 6 năm 2018.

2. Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Thị T 45 ngày để bảo đảm thi hành án (có quyết định tạm giam riêng).

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 157, 614 gam Heroin, đựng trong một phong bì thư được dán kín, số 552/GĐ-PC 54, có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và chữ ký của những người tham gia niêm phong, mẫu ký hiệu A1; một phong bì thư được dán kín số 552/GĐ-PC54, trên mặt ghi "vỏ bao gói" có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và chữ ký của những người tham gia niêm phong, bên trong chứa vỏ bao gói sau giám định; một điện thoại di động hiệu Samsung, mặt lưng màu vàng đồng, đã qua sử dụng, số IMEI 357625081889076/01 và 357651081889072/01, bên trong có hai sim điện thoại đã qua sử dụng; một hộp bánh bên ngoài có chữ "Cup Cake", bên trong chứa nhiều gói bánh nhỏ.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước một xe mô tô hiệu Honda RSX, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 73H1-374.54, số khung RLH 53810 GY124118, số máy 5A 38E- 0261785.

Các vật chứng nêu trên hiện có tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 12 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

4. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 21 tháng 01 năm 2019.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Cục THA DS tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan điều tra CA tỉnh QB;
- Vụ GĐKT 1 TANDTC;
- Sở Tư pháp QB;
- Phòng NV&THA TA tỉnh QB;
- Trại tạm giam CAQB;
- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu Tòa HS; Hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã Ký)

Hoàng Quảng Lực